

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K44 khóa học 2024-2027 được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ/TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT- BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ biên bản họp xét, phê duyệt danh sách sinh viên K44 ngành Giáo dục Mầm non đủ điều kiện được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ theo công văn triệu tập số 162/CĐSPBN ngày 11/4/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ danh sách sinh viên bị xóa tên (Nguyễn Thị Bích Ngọc – CĐMN 44E; Lưu Thanh Hà – CĐMN 44B) kèm theo Quyết định số 192 ngày 09/6/2025 và Quyết định số 159 ngày 14/5/2025 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 280 sinh viên ngành Giáo dục Mầm non K44 khóa học 2024-2027 được hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025 theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, có danh sách kèm theo.

Điều 2. Giao phòng QLKH - Kế hoạch, Tài vụ triển khai việc thực hiện chi trả theo đúng quy định; Sinh viên có tên tại Điều 1 có trách nhiệm cùng gia đình thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nghĩa vụ được quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

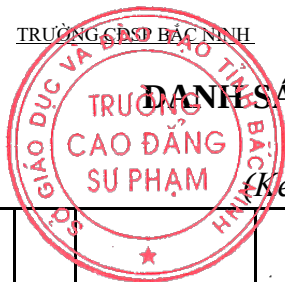
Điều 3. Các ông (bà) Lãnh đạo trường, trưởng các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Hữu Tuyên



DANH SÁCH SINH VIÊN K44 ĐƯỢC HỖ TRỢ HỌC PHÍ VÀ CHI PHÍ SINH HOẠT NĂM HỌC 2024- 2025
THEO NGHỊ ĐỊNH 116 CỦA CHÍNH PHỦ

(Kèm theo Quyết định số 194/QĐ-CDSPBN ngày 12/6/2025 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh)

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
1	1	027306001856	Nguyễn Lan Anh	17/7/2006	A	0563693688	Số nhà 24,Phù Lưu, Phường Đông Ngàn, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
2	2	024306004665	Nguyễn Ngọc Anh	20/8/2006	A	0362480046	Thôn Thượng - xã Dương Đức, Huyện Lạng Giang - Bắc Giang	5	5	10	
3	3	027306007274	Nguyễn Thị Kim Anh	20/8/2006	A	0386376418	Thôn Đoài, Xã Hoàn Sơn , Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
4	4	027306000263	Nguyễn Thị Ngọc Anh	24/10/2006	A	0877565209	Cửu Yên - Ngũ Thái- Thuận Thành- Bắc Ninh , Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
5	5	015306004716	Mông Thị Ngọc Bích	05/01/2006	A	0366040281	Thôn 1, Xã Tân Lĩnh - Huyện Lục Yên - Yên Bái	5	5	10	
6	6	027306008424	Nghiêm Thị Huyền Chi	24/02/2006	A	0356864413	Nghiêm xá, thị trấn Chờ, Yên phong ,bắc ninh	5	5	10	
7	7	027306011153	Nguyễn Thu Hà	10/8/2006	A	0961016324	Thôn Quế Ổ-Xã Chi Lăng, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
8	8	027306004334	Nguyễn Thị Hiền	27/11/2006	A	0967624370	Thôn Phương Độ xã Bình Dương huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh , Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
9	9	027306007329	Bùi Thị Hòa	27/01/2006	A	0868962282	Đạo Sứ -Thị Trấn Thửa - Lương Tài -Bắc Ninh	5	5	10	
10	10	027306004191	Lê Thị Thanh Huệ	23/12/2006	A	0334713104	An Ninh - Yên Phụ , Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
11	11	027306006500	Trịnh Thị Hương	28/8/2006	A	0976179403	Lập Ái Song Giang Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
12	12	027306001455	Lê Thị Huyền	05/7/2006	A	0969202338	Xóm2-Thôn Liên Ấp -Xã Việt Đoàn -Huyện Tiên Du -Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
13	13	027306007944	Lê Thị Huyền	12/9/2006	A	0352298848	Thôn Gia Phú, Bình Dương, Gia Bình,Bắc Ninh	5	5	10	
14	14	027306008575	Nguyễn Ngọc Khánh	02/9/2006	A	0852969224	KĐT Bắc Từ sơn, Tân Hồng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
15	15	027306011144	Bùi Thị Khánh	Linh	24/11/2006	A	0975041324	Đạo Sư -Thị Trấn Thửa - Lương Tài -Bắc Ninh	5	5	10	
16	16	027306002772	Đỗ Thị Mỹ	Linh	19/8/2006	A	0914812378	Khu Phố Hà Liễu - Phường Phương Liễu , Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
17	17	027306008490	Nguyễn Khánh	Linh	29/11/2006	A	0979674173	Thôn Xuân Lai,Xã Xuân Lai, Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
18	18	027306004200	Nguyễn Thuý	Linh	01/4/2006	A	0385036128	Thôn Đông Xuất, Xã Đông Thọ, Huyện Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
19	19	027306002838	Trần Phương	Linh	12/5/2006	A	0896914371	Khu Phố Hà Liễu - Phường Phương Liễu , Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
20	20	027306005002	Nguyễn Thị Khánh	Ly	30/10/2006	A	0395930278	Trà Lâm-Trí Quả-Thuận Thành-Bắc Ninh	5	5	10	
21	21	027306006130	Trịnh Thị	Ly	15/6/2006	A	0384143882	Trà Lâm-Trí Quả,Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
22	22	027306001202	Nguyễn Thị Trà	My	17/3/2006	A	0344614831	Vũ Dương - Phường Bồng Lai , Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
23	23	027306002154	Nghiêm Thị	Ngân	04/5/2006	A	0981540817	Khu phố Mai Động con nhà Thợ Doãn - Hương Mạc , Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
24	24	027306000928	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	15/11/2006	A	0936732195	Đồng Xép,Hoàn Sơn, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
25	25	027306012316	Nguyễn Ngọc	Phương	30/7/2006	A	0914956915	Tiền Thôn, Văn Môn, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
26	26	027306002234	Nguyễn Thị Mai	Phương	23/3/2006	A	0389682389	Thôn Mộ Đạo, Xã Mộ Đạo, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
27	27	001303046804	Lâm Thị	Quỳnh	30/12/2003	A	0984265737	Thôn 3 - Đình Xuyên - Gia Lâm - Hà Nội, Hà Nội	5	5	10	
28	28	042306009579	Võ Thị Như	Quỳnh	01/10/2006	A	0869217791	Xóm 6, Xã Kỳ Vãn, Huyện Kỳ Anh - Hà Tĩnh	5	5	10	
29	29	027306009695	Nguyễn Phương	Thảo	05/4/2006	A	0343809006	486, Nguyễn Trãi, Bồ Sơn, Võ Cường Tp BN	5	5	10	
30	30	027306006849	Nguyễn Thị Phương	Thảo	13/12/2006	A	0972927233	Lĩnh Mai- Quảng Phú, Huyện Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
31	31	014300006341	Mùi Thị	Thùy	30/4/2000	A	0964406367	Tường Chung,Chiềng Chung , Mai Sơn - Sơn La	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
32	32	027306012342	Ngô Thị	Thùy	25/12/2006	A	0962744316	Vọng Nguyệt-Tam Giang - Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
33	33	027306007530	Ngô Thị Hồng	Thùy	25/9/2006	A	0981195802	Vọng Nguyệt -Tam Giang, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
34	34	027306009392	Nguyễn Hà Thùy	Tiên	27/11/2006	A	0914412792	Làng đồng đông Xã Đại Đồng Thành Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
35	35	027306000450	Nguyễn Thị Minh	Trang	10/8/2006	A	0384553850	Trung Hoà, Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
36	36	027306004313	Lê Thị Thu	Vân	19/12/2006	A	0788383578	số 32, ngõ 90 yên lã 1-Phường Tân Hồng-Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
37	37	001306009318	Lâm Thị Hồng	Vân	25/9/2006	A	0866787491	Đình Xuyên, Gia Lâm, Hà Nội	5	5	10	
38	38	027306000371	Ngô Hà	Vi	11/10/2006	A	0354536703	28 Mai Bang Suối Hoa, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
39	39	030304010283	Ninh Đoàn Thảo	Vy	30/9/2004	A	0342283576	Thôn Trảng Kỹ-xã Tân Trường, Huyện Cẩm Giàng - Hải Dương	5	5	10	
40	40	040306015093	Lang Thị Vân	Xan	03/11/2006	A	0386457881	Bán Thanh Bình, Xã Thạch Bgan, Huyện Con cuông, Nghệ An	5	5	10	
41	41	027304002711	Dương Thị Hoàng	Yến	10/10/2004	A	0358366819	Phường Hồ, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
42	1	027306009366	Đoàn Hoài	An	11/8/2006	B	0383462806	Vĩnh Trai - Trừng Xá, Huyện Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
43	2	027306001219	Đinh Thị Ngọc	Anh	23/8/2006	B	0369157099	Khu Phố Đanh- Phường Bằng An , Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
44	3	027306009294	Đỗ Trâm	Anh	30/11/2006	B	0988951039	Rích Gạo-Phù Chấn , Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
45	4	027306001479	Nguyễn Thị Phương	Anh	21/7/2006	B	0833081556	xóm 3 thôn Đông sơn xã Việt đoàn, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
46	5	027306005044	Vũ Thị Phương	Anh	27/11/2006	B	0355565062	Đức Tái, Chi Lăng, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
47	6	027306009436	Nguyễn Thị Minh	Ánh	13/11/2006	B	0394585467	Doãn hạ, Xuân lâm Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
48	7	027306000639	Nguyễn Thị Ngọc	Chi	30/4/2006	B	0382508604	Dương Húc-Đại Đồng-Tiên Du-Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
49	8	027306011509	Nguyễn Thị Thanh	Chúc	05/11/2006	B	0326206292	Khu phố Yên Lâm-phường Bằng An, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
50	9	027303008365	Nguyễn Thị	Đào	23/12/2003	B	0862492095	Trà Lâm, Trí Quả, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
51	10	027306005924	Nguyễn Thị Thùy	Dương	09/9/2006	B	0394918839	Thôn Dương Húc, xã Đại Đồng , Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
52	11	027306006895	Nguyễn Thùy	Dương	19/11/2006	B	0964313240	Thôn La Miệt, xã Yên Giả, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
53	12	027306006558	Lưu Thị Ngọc	Hà	09/01/2006	B	0865629106	Đức Nhân - Trạm Lộ, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
54	13	027306005357	Nguyễn Thị Thanh	Hoài	23/5/2006	B	0582713975	Giang Liễu , Phường Liễu - Quế võ- Bắc Ninh	5	5	10	
55	14	024306003988	Nguyễn Thị Thu	Hoài	30/01/2006	B	0345255516	TDP Cẩm Y-Thị trấn Đồi Ngô-Lục Nam-Bắc Giang,	5	5	10	
56	15	027306002356	Nguyễn Thị	Hồng	31/5/2006	B	0946970077	Hương Mạc , Hương Mạc , Thành phố Từ Sơn , Bắc Ninh	5	5	10	
57	16	024199007367	Lưu Thị	Huệ	03/02/1999	B	0347202997	Thôn Mặn, Xã Vĩnh An - Huyện Sơn Động - Bắc Giang	5	5	10	
58	18	024306002267	Hà Thị Thu	Huyền	10/10/2006	B	0842463006	Thôn Châu Lỗ, Xã Mai Đình , Huyện Hiệp Hòa - Tỉnh Bắc Giang	5	5	10	
59	19	027306010881	Lê Thị	Huyền	19/6/2006	B	0865049120	Cung Kiệm - Nhân Hoà , Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
60	20	027306003316	Trần Mai	Lan	02/3/2006	B	0349067009	Kim Thiều - Hương Mạc - Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
61	21	027306001152	Lê Minh	Liên	01/3/2006	B	0379084312	thôn Thư Đôi xã Nguyệt Đức huyện Thuận Thành , Bắc Ninh	5	5	10	
62	22	024305006524	Đào Thị Thùy	Linh	25/7/2005	B	0335967005	thôi Voi, xã Quỳnh Sơn, Huyện Yên Dũng - Bắc Giang	5	5	10	
63	23	027306000331	Đoàn Thị	Linh	23/8/2006	B	0346961209	Lê Lợi - Nhân Thắng , Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
64	24	027306001196	Nguyễn Thị	Linh	22/8/2006	B	0375116263	Vũ Dương - Phường Bồng Lai, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
65	25	027306002672	Nguyễn Thị	Lý	07/5/2006	B	0359933145	Mai động-Hương Mạc-Từ sơn-Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
66	26	001306033109	Tăng Trà My	31/5/2006	B	0826910531	số nhà 6, ngách 353/61, đường Bát Khối, tổ 22, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội	5	5	10	
67	27	001306000480	Lưu Ánh Ngọc	23/02/2006	B	0868948106	số nhà 150, tổ 19, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội	5	5	10	
68	28	024306007653	Ngô Thị Nguyệt	16/12/2006	B	0329421356	Thôn Cổ Phên - Xã Dương Đức - Huyện Lạng Giang -Tỉnh Bắc Giang	5	5	10	
69	29	027306007333	Tổng Hồng Phương	05/9/2006	B	0346098229	thôn Bút Tháp-xã Đình Tổ-huyện Thuận Thành-tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
70	30	027306005116	Nguyễn Thị Kim Phượng	26/10/2006	B	0369005206	Du Tràng-Giang Sơn-Gia Bình-Bắc Ninh	5	5	10	
71	31	027306001208	Nguyễn Thị Hoài Thương	28/11/2006	B	0983846102	Cầm Chàng, Phường Bồng Lai, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
72	32	027306007052	Trần Thị Ngọc Thúy	12/11/2006	B	0325802948	Phường Vạn An, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
73	33	024305013945	Nguyễn Thị Trang	30/12/2005	B	0869491856	Cầm Trung-Xuân Cầm, Huyện Hiệp Hòa - Bắc Giang	5	5	10	
74	34	027306011541	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	13/6/2006	B	0338080759	Bồng Lai - Bồng Lai, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
75	35	027306002676	Nguyễn Thị Tuyết	03/7/2006	B	0369526225	Mai Động -Hương mạc, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
76	36	027306004846	Nguyễn Thị Tố Uyên	07/3/2006	B	0865659640	.Yên Lã-Tân Hồng-Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
77	37	027306004719	Vũ Thanh Xuân	19/02/2006	B	0393376322	Phố Dương Sơn, Tam Sơn,Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
78	1	027305001202	Mẫn Thị Anh	18/10/2005	C	0379268305	Thôn Trác Bút , Thị Trấn Chờ , Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
79	2	027306007888	Tạ Thị Lan Anh	13/3/2006	C	0971551360	Lê Xá, Nguyệt Đức, Thuận Thành, Bắc Ninh	5	5	10	
80	3	027306010890	Trần Thị Anh	04/12/2006	C	0333833265	Hữu Ái, Giang Sơn , Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
81	4	027306007636	Vũ Thị Ngọc Bích	12/11/2006	C	0354687560	Xóm 3, Ích Phú -Song Giang -Gia Bình -Bắc Ninh	5	5	10	
82	5	027306006621	Nguyễn Thị Cái	10/12/2006	C	0328614529	Thôn Hữu Ái - Xã Giang Sơn, Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
83	6	027306008566	Phùng Kim	Chi	14/10/2006	C	0396947658	Thôn Thất Gian - Xã Châu Phong, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
84	7	027306001056	Vương Mai	Chi	05/6/2006	C	0387736538	Khu 3 Đại Phúc, TP Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
85	8	027306001377	Trần Thanh	Cúc	20/10/2006	C	0941718591	Đại Tảo, Việt Đoàn, Tiên Du, Bắc Ninh	4	5	9	Đợt 3
86	9	027306011316	Chữ Thùy	Dương	19/7/2006	C	0352414239	Đồng Kỵ, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
87	10	01306009899	Nguyễn Thị Thùy	Dương	11/8/2006	C	0705574038	Khu dân cư 9, Vĩnh Lạc, Mỹ Xuyên, Mỹ Đức, Hà Nội	4	5	9	Đợt 3
88	11	024306006220	Bùi Thị Mỹ	Duyên	21/9/2006	C	0328072280	Vân Hà, Việt Yên, Bắc Giang	5	5	10	
89	12	027306001473	Nguyễn Thị	Duyên	11/12/2006	C	0372764305	Thôn Đông Sơn-Xã Việt Đoàn, Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
90	13	027306001100	Nguyễn Thị Linh	Giang	11/8/2006	C	0362395206	Phổ Vũ, Đại Phúc, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
91	14	027306005458	Trương Thị	Hà	19/11/2006	C	0396350596	Đồng yên. Xã Đông Phong, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
92	15	027306000092	Đặng Thị Hồng	Hạnh	20/02/2006	C	0346580388	Thôn Xuân Hội - Xã Lạc Vệ - Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
93	16	027306010227	Nguyễn Thị Thu	Hào	28/8/2006	C	0349506587	Khu Đoàn, Phường Khắc Niệm, TP Bắc Ninh	5	5	10	
94	17	027306001968	Nguyễn Thu	Hiền	15/10/2006	C	0856750777	Thôn Rền, Cảnh Hưng, Tiên Du, Bắc Ninh	5	5	10	
95	18	027306001498	Nguyễn Thảo	Hương	15/9/2006	C	0367520159	Thôn Đại Trạch, xã Đình Tổ Thuận Thành,tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
96	19	027306002733	Nguyễn Thị	Hương	09/7/2006	C	0962724281	Thôn Xuân Hội - Xã Lạc Vệ,Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
97	20	027306007090	Nguyễn Thị Lan	Hương	27/6/2006	C	0868958104	Trà Lâm - Trí Quả, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
98	21	027305002760	Nguyễn Thị	Huyền	27/9/2005	C	0972988763	Dương Lôi,Tân Hồng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
99	22	027306007056	Trương Thị	Khanh	26/02/2006	C	0962304563	Đồng Thôn - Đồng Tiến, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
100	23	019306000430	Lý Bảo	Lâm	11/7/2006	C	0965506674	Thôn 4, xã Sơ Pải, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai	5	5	10	
101	24	027304011983	Nguyễn Thị Nhật	Lệ	25/6/2004	C	0364604673	Chương Xá, Thị Trấn Hò, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
102	25	027306007093	Ngô Thị Khánh	Linh	12/9/2006	C	0349243763	Xóm Miếu.Thôn Tam Tảo - Xã Phú Lâm - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
103	26	027306008663	Vũ Thị Ngọc	Linh	05/11/2006	C	0971977210	Phản Động, Tam Đa, Yên Phong- Bắc Ninh	5	5	10	
104	27	027306002730	Nguyễn Thị Hương	Ly	21/12/2006	C	0327031422	Xuân hội,xã Lạc Vệ ,huyện Tiên Du tỉnh Bắc Ninh,	5	5	10	
105	28	027306012362	Hà Thị Thu	Mai	13/8/2006	C	0355308312	Thôn Đông Thái, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
106	29	027306000091	Đặng Thị Bích	Ngọc	04/6/2006	C	0987861245	Xuân Hội - Lạc Vê, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
107	30	027306002964	Phạm Thị Yển	Nhi	21/9/2006	C	0326845576	Kênh Phở - Cao Đức, Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
108	31	027306004541	Nguyễn Thị	Phương	07/12/2006	C	0838604394	Ô Cách, Đông Tiến,Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
109	32	027306011164	Nguyễn Thị	Phương	03/9/2006	C	0983148643	Thôn Chi Nhi, xã Song Giang,Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
110	33	027306011086	Trương Thị	Phương	24/11/2006	C	0363110038	Thôn Ô Cách, Xã Đông Tiến, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
111	34	027306000120	Đặng Thị Tú	Quyên	20/02/2006	C	0974018202	Vạn Phúc, Phường Vạn An , Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
112	35	027306001961	Đinh Thị	Tâm	06/12/2006	C	0559882698	Xóm 3 Thôn Lương -Xã Tri Phương -Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
113	36	027306001965	Đặng Phương	Thùy	26/4/2006	C	0325243646	Cao Đình, Tri Phương, Tiên Du, Bắc Ninh	5	5	10	
114	37	027306002875	Nguyễn Thị Minh	Tiến	17/12/2006	C	0866388028	Hữu Chấp,Phường Hoà Long, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
115	38	027306002781	Hoàng Thị	Trang	13/10/2006	C	0925308107	Hữu Bằng - Ngọc Xá, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
116	39	027306005786	Nguyễn Thị Đoan	Trang	16/8/2006	C	0335623206	Hữu Chấp, Hòa Long, Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
117	40	027306000598	Nguyễn Thị Huyền Trang	29/5/2006	C	0394191977	Xóm Đàng, khu 3, Thị Cầu, TP Bắc Ninh-Bắc Ninh	5	5	10	
118	41	027306008515	Nguyễn Thị Tuyết	03/9/2006	C	0388491833	Đông Tào, Thụy Hòa, Yên Phong Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
119	1	027306009909	Nguyễn Thị Phương Anh	19/12/2006	D	0359024756	khu Tiên xá- Hạp lĩnh, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
120	2	027306001874	Trần Thị Mai Anh	18/10/2006	D	0869047688	Thôn Phù Lưu, Xã Trung Nghĩa, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
121	3	027306007168	Dương Thị Ngọc Ánh	09/11/2006	D	0394285477	Khu phố Thanh Nhân - Đồng Kỵ- Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
122	4	027305001216	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	08/11/2005	D	0978081105	TT Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	4	5	9	Đợt 3
123	5	027306000811	Nguyễn Thuỳ Châm	05/01/2006	D	0362072162	Thôn Đông Du-xã Đào Viên, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
124	6	027306004606	Nguyễn Thị Dung	19/6/2006	D	0965994006	Đông Xuyên - Đông Tiến - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
125	7	027306006757	Trịnh Thị Duyên	03/7/2006	D	0973018206	Thôn Chính Trung, Xã Yên Trung, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
126	8	027306007656	Lê Thị Hải	08/10/2006	D	0357690093	Thôn Vĩnh Phục - Phú Lâm - Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
127	9	027306002803	Nguyễn Thị Kim Hân	08/01/2006	D	0368753398	Phường Hòa Long, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
128	10	027306002579	Nguyễn Thị Hạnh	16/3/2006	D	0393460859	Thôn Yên Từ, Xã Trung Nghĩa, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
129	11	027305012303	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	06/4/2005	D	0968733642	Vĩnh Thọ - Hương Mạc - Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
130	12	027306008261	Trịnh Hồng Hạnh	02/3/2006	D	0353793091	Phường Cầu - Phương Liễu -Quế Võ- Bắc Ninh	5	5	10	
131	13	027306007304	Nguyễn Thị Ánh Hậu	16/02/2006	D	0383530488	Thôn Ân Phú - Xã Phú Lâm - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
132	14	027306008106	Nghiêm Thị Thanh Hiền	02/01/2006	D	0961749816	Nghiêm Xá-Thị Trấn Chờ , Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
133	15	027306001970	Nguyễn Thị Hồng	20/9/2006	D	0353822696	Cảnh Hưng, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
134	16	027306000334	Nguyễn Thị Huyền	11/12/2006	D	0393757321	Trung Thành, Đại Lai, Gia Bình Bắc Ninh	5	5	10	
135	17	027305010882	Nguyễn Thị Lam	19/11/2005	D	0977092454	Thôn Ân Phú, Xã Phú Lâm, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
136	18	027306008649	Nguyễn Hoàng Thị Lan	18/10/2006	D	0383063110	Khu Đông Dương-Phường Nam Sơn-TPBắc Ninh	5	5	10	
137	19	027306000767	Dương Thị Ngọc Linh	08/7/2006	D	0976566238	Thôn Bái Uyên-Xã Liên Bảo, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
138	20	027306002433	Nguyễn Thị Ngọc Linh	08/3/2006	D	0336218206	Ngõ 34 Yên Mẫn - P.Kinh Bắc , Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
139	21	027306009110	Nguyễn Thị Ngọc Linh	19/11/2006	D	0868033506	Thiểm Xuyên, Xã Thụy Hoà, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
140	22	027306001669	Trần Ngọc Linh	03/10/2006	D	0987330010	Khu Phố Thượng, Phường Đình Bảng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
141	23	027306003322	Tống Thị Diễm Lơ	11/01/2006	D	0329863422	Phường Vạn An- Thành phố Bắc Ninh -Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
142	24	027306000177	Nguyễn Thị Thanh Loan	31/10/2006	D	0971203655	Khu Phố Đình - Phường Phố Mới, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
143	25	024306003821	Nguyễn Thị Ly	01/5/2006	D	0325937004	Số nhà 25 - Tổ dân phố Bài xanh - Phường Vân Trung - Thị xã Việt Yên - Tỉnh Bắc Giang	5	5	10	
144	26	027306010610	Trần Thị Nga	01/10/2006	D	0336150381	Thiên Đức - Thái Bảo , Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
145	27	002306004522	Hạng Hồng Ngân	31/12/2006	D	0389187110	Thôn Lũng Cúng, Xã Thanh Vân, Huyện Quản Bạ - Hà Giang	5	5	10	
146	28	027306010573	Phùng Thị Ngọc	14/6/2006	D	0385525128	Thôn Thất Gian - Xã Châu Phong, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
147	29	027306005610	Trần Thị Minh Nhiên	17/12/2006	D	0357893993	Trần Xá, Yên Trung, Yên Phong, Bắc Ninh	5	5	10	
148	30	027306002873	Nguyễn Thị Thu Phương	09/01/2006	D	0981436489	Hữu Chấp, Phường Hoà Long , Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
149	31	027306008613	Trần Thị Như Quỳnh	07/11/2006	D	0395619535	Đồng Đoài, Đại Đồng Thành, Thị xã Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
150	32	027306005544	Trần Thị Phương Thanh	05/10/2006	D	0934288324	Thôn Tiên Trà, Xã Trung Nghĩa, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
151	33	027306004158	Nguyễn Thị Thịnh	10/6/2006	D	0365318029	Phú Mẫn , Thị trấn Chờ , Huyện Yên Phong , Bắc Ninh	5	5	10	
152	34	027306000287	Trần Thị Mai Thùy	30/4/2006	D	0362385823	Thượng đồng, Vạn An,Bắc Ninh	5	5	10	
153	35	027306007679	Nguyễn Thị Thủy	10/6/2006	D	0373181026	Đồng Xuyên, Đồng Tiến,Yên Phong,Bắc Ninh	5	5	10	
154	36	027305006432	Dương Khánh Trang	09/8/2005	D	0346884613	An Tập -Yên Phụ , Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
155	37	027306001861	Nguyễn Thị Huyền Trang	04/7/2006	D	0388054924	Thôn Đông Mai, Xã Trung Nghĩa, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
156	38	027306009202	Nguyễn Thị Thu Trang	02/6/2006	D	0392719466	Thôn Phú Mẫn, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
157	39	027306002990	Đỗ Thị Yến	16/8/2006	D	0349264206	Thôn Giới Tế - Xã Phú Lâm - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
158	40	027306002691	Lưu Thanh Nhàn	10/10/2006	D	0379314501	Trương Xá, Phường Hồ - Thuận Thành - Bắc Ninh	4	5	9	Đợt 3
159	1	027306010437	Kiều Thị Thu An	28/10/2006	E	0982467021	Yên Tân - Hòa tiến - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
160	2	001306027604	Nguyễn Hồng Mỹ Anh	20/02/2006	E	0866502491	Thuận Thượng, Song Phượng, Huyện Đan Phượng - Hà Nội	5	5	10	
161	3	022304005290	Nguyễn Thị Anh	16/6/2004	E	0917643573	Thôn Yến Hải, Xã Quan Lạn - Huyện Vân Đồn - Quảng Ninh	5	5	10	
162	4	027306007122	Nguyễn Thị Kim Anh	08/6/2006	E	0868354694	Đào Xá, Phong Khê, TP Bắc Ninh	5	5	10	
163	5	027306000352	Nguyễn Thị Chi	25/12/2006	E	0969373088	Xóm Thanh Cúc - Thôn Nghĩa Chi- Xã Minh Đạo- Huyện Tiên Du- Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
164	6	027303005251	Nguyễn Thị Diễm	28/02/2003	E	0865732580	Khu Thượng Đồng-Vạn An, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
165	7	027306003149	Nguyễn Thị Diệp	25/7/2006	E	0338387584	Yên Ngô - Việt Thống - Quế Võ - Bắc Ninh, Bắc Ninh	5	5	10	
166	8	004306001112	Hoàng Thị Huyền Diệu	20/7/2006	E	0837374412	xóm Nà Thoang , xã Đình Phong , huyện Trùng Khánh , tỉnh Cao Bằng	5	5	10	
167	9	027306007355	Mẫn Thị Hương Giang	08/10/2006	E	0963068586	Thôn Trác Bút, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
168	10	027306000505	Ngô Minh	Hằng	07/4/2006	E	0867706018	Nhà 7, Ngõ 81, Thọ Môn-Dinh Bảng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
169	11	027306010252	Mẫn Thị	Hiền	11/11/2006	E	0869192177	Thôn Trác Bút, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
170	12	027306010426	Nguyễn Thị Xuân	Hoài	02/9/2006	E	0364597960	Đại Lâm- Tam Đa- Yên phong- Bắc ninh	5	5	10	
171	13	027306005742	Nguyễn Thị	Huế	18/9/2006	E	0384190618	Thôn Trác Bút, Thị Trấn Chờ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
172	14	027306006774	Hoàng Thị	Hương	06/01/2006	E	0978138196	thôn Yên Lăng , xã Yên Trung , Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
173	15	038198008223	Nguyễn Thu	Hương	15/02/1998	E	0347984947	Xuân Tiến, Thạch Cầm, Thạch Thành, Thanh Hóa	4	5	9	Đợt 3
174	16	027306009179	Đỗ Thị Ngọc	Huyền	11/10/2006	E	0337162477	Yên vĩ - Hoà tiến - Yên phong - Bắc ninh	5	5	10	
175	17	027306001983	Dương Thị	Lan	19/10/2006	E	0382110755	Vân Khám - Hiền Vân - tiên Du - Bắc ninh	5	5	10	
176	18	012306000499	Lò Ngọc	Linh	11/8/2006	E	0832355033	Nậm Cầy, Xã Nậm Hàng, Huyện Nậm Nhùn, Lai Châu	5	5	10	
177	19	027306005834	Phan Thị Thanh	Loan	06/12/2006	E	0397260698	Bảo Tháp, Xã Đông Cứu, Gia Bình, Bắc Ninh	5	5	10	
178	20	027306011506	Nguyễn Khánh	Ly	16/02/2006	E	0969145978	Phù Lãng - Phù Lãng, Thị Xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
179	21	027306007349	Phùng Thị Cầm	Ly	05/8/2006	E	0972791903	Yên vĩ - Hoà Tiến - Yên Phong - Bắc ninh	5	5	10	
180	22	015306001835	Lý Thị	Lý	06/01/2006	E	0889123010	Bán Pủ Nhu Háng Sung, La Pán Tân,Mù Cang Chải - Yên Bái	5	5	10	
181	23	027306007865	Đỗ Thị	Ngọc	19/12/2006	E	0346263206	Thôn Chân Lạc, Xã Dũng Liệt, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
182	24	027306001297	Nguyễn Bảo	Ngọc	29/11/2006	E	0975873260	Xóm Chi - Tam Sơn - Bắc Ninh, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
183	25	027304004634	Nguyễn Thị	Ngọc	16/6/2004	E	0984058649	Trần Xá. Yên Trung, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
184	26	027306002094	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	18/9/2006	E	0387548283	Phù Lãng, Phù Lãng, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
185	27	027306005771	Trần Mỹ	Nhung	10/4/2006	E	0337020003	An Ninh -Yên Phụ- Yên Phong- Bắc Ninh	5	5	10	
186	28	027306002197	Nguyễn Thị Bích	Phượng	25/01/2006	E	0911298481	Phù Lãng, Phù Lãng, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
187	29	027306004909	Vũ Thu	Quỳnh	19/5/2006	E	0964463068	Thôn Ngang Nguyễn - Xã Hiền Văn - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
188	30	027306010276	Nguyễn Thị	Thảo	10/8/2006	E	0338533523	Phù Lộc, Phù Chấn, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
189	31	027306005053	Nguyễn Thị Phương	Thảo	28/01/2006	E	0359510491	Trà Xuyên, Khúc Xuyên, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
190	32	001306027132	Trần Phương	Thảo	08/7/2006	E	0386969612	Xóm Lãng-Thôn Đồng Viên- Xã Phù Đồng- Huyện Gia Lâm- Hà Nội	5	5	10	
191	33	027306002588	Trần Thị Hồng	Thu	28/12/2006	E	0961476955	Thôn Ngang Nguyễn - Xã Hiền Văn - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
192	34	024306014565	Nguyễn Thị Anh	Thư	08/4/2006	E	0368955684	Tdp Đông Tiến , Phường Quang Châu, Thị xã Việt Yên - Bắc Giang	5	5	10	
193	35	027306005929	Lê Quỳnh	Trang	17/9/2006	E	0904270351	Thôn Đoài, Xã Tam Giang, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
194	36	027306001483	Ngô Thị Quỳnh	Trang	08/9/2006	E	0396685422	Thôn Ngô xá, Xã Phật Tích, Huyện Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
195	37	027306002216	Đàm Thị	Vân	01/9/2006	E	0977425873	Mai Động-Hương Mạc, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
196	38	027305009396	Nguyễn Thị	Vân	10/5/2005	E	0394222991	Việt Vân - Việt Thống - Quế Võ -Bắc Ninh	4	5	9	Đợt 3
197	39	027306001905	Nguyễn Thị Hải	Yến	06/12/2006	E	0886986312	xóm 3 -Thôn Thượng- xã Cảnh Hưng- huyện Tiên Du- tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
198	1	027306005553	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	01/10/2006	G	0372337231	Phú Thọ - Xuân Lai, Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
199	2	027306005744	Nguyễn Thị Minh	Ánh	16/12/2006	G	0372597020	thôn Trần Xá, Xã Yên Trung Huyện Yên Phong Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
200	3	027306002243	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	01/6/2006	G	0961856360	Mao Yên - Phượng Mao, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
201	4	027306004893	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	12/01/2006	G	0856892400	Nguyệt Cầu - Tam Giang, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
202	5	027306005014	Nguyễn Thị Hải	Diễm	30/12/2006	G	0376905803	Bích Khê- Phú Lương, Huyện Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
203	6	027306008729	Đoàn Thị Ngọc	Hà	03/01/2006	G	0345744310	Lê Lợi - Nhân Thắng, Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
204	7	027306002103	Nguyễn Thị	Hằng	18/10/2006	G	0337163362	Mao Yên- Phượng Mao, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
205	8	027306001790	Nguyễn Thị Thu	Hằng	25/10/2006	G	0399588712	Hòa Đình, Võ Cường, TP Bắc Ninh. Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
206	9	027306009524	Nghiêm Thị	Hiền	14/8/2006	G	0352221738	Thôn An Tập, Xã Yên Phụ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
207	10	027306010272	Hoàng Thu	Huyền	21/8/2006	G	0362882658	Kim Đôi, Kim Chân, TP Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
208	11	027306007261	Nguyễn Thị Ngọc	Khuê	21/3/2006	G	0332502031	Trịnh Xá - Châu Khê, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
209	12	027306002947	Thang Thị Hương	Liên	07/12/2006	G	0962650818	Khu phố 2 Cẩm giang -Đồng Nguyên - Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
210	13	027306006362	Nguyễn Thị	Linh	28/3/2006	G	0346934665	Khu Phố Liễu Hạ - Phường Đại Xuân, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
211	14	027306011390	Nguyễn Thị	Linh	19/01/2006	G	0986256340	Châm Khê, Phong Khê, Bắc Ninh	5	5	10	
212	15	027306009731	Vũ Phương	Linh	31/12/2006	G	0352206625	Xuân Bình - Đại Xuân, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
213	16	027306010054	Ngô Ngọc	Linh	01/10/2006	G	0977052259	Số nhà 8 - Trang Liệt - Trang Hạ , Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
214	17	027306010357	Hà Thị Ngọc	Lương	31/8/2006	G	0386528706	Đảng Triều - Trùng Xá, Huyện Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
215	18	027306005635	Nguyễn Thị Thùy	Ly	04/9/2006	G	0339929083	Nghĩa Lập - Phù Khê, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
216	19	027305005188	Trần Thị Ánh	Mai	12/4/2005	G	0339286005	Yên Vỹ- Hòa Tiến, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
217	20	027306010988	Nguyễn Thị	Mấy	24/8/2006	G	0977116081	Châm Khê, Phong Khê,Thành Phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	5	5	10	
218	21	027306000595	Nguyễn Hoài	My	06/12/2006	G	0347089088	Khu 2 ,Thị Cầu,TP.Bắc Ninh-Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
219	22	027305004973	Trần Thị	Nga	18/7/2005	G	0387617424	Cầu Gạo- Yên Phụ, Huyện Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
220	23	027306003303	Ngô Yến	Ngọc	04/11/2006	G	0374858406	Xuân Ổ B. Hoà Đình, Võ Cường TP Bắc Ninh	5	5	10	
221	24	033306010933	Đỗ Thị Bích	Ngọc	09/9/2006	G	0868602511	Đoàn Kết - Phù Lãng, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
222	25	010306005651	Phạm Nông Yến	Nhi	12/01/2006	G	0813817809	Thôn Tả Thành - xã Gia Phú - huyện Bảo Thắng-tỉnh Lào Cai	5	5	10	
223	26	027306001580	Nguyễn Thị Kim	Oanh	02/5/2006	G	0862580422	Dương Lôi,Tân Hồng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
224	27	027306001586	Nguyễn Thị Minh	Tâm	26/9/2006	G	0397202806	Trung Hoà-Tân Hồng, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
225	28	001306065758	Nguyễn Phương	Thảo	10/10/2006	G	0385216106	Thôn Mùi, Bích Hòa, Thanh Oai, Hà Nội	5	5	10	
226	29	027306005090	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	15/01/2006	G	0963390138	Thanh Lâm - An Thịnh, Huyện Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
227	30	027306009685	Nguyễn Thị Minh	Thư	25/4/2006	G	0862970696	Ngô Khê, Phong Khê, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
228	31	027306006802	Trần Thị Phương	Thuý	05/7/2006	G	0325829293	Đa Cầu- Nam Sơn, Thành phố Bắc Ninh - Bắc Ninh	5	5	10	
229	32	027306002264	Đinh Thị	Thúy	08/9/2006	G	0375703223	Yên Đình - Phù Lương, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
230	33	027306008526	Phan Thị Thu	Thủy	19/12/2006	G	0328898106	Xóm Rừng, Trang Hạ- Từ sơn- Bắc Ninh	5	5	10	
231	34	027306009132	Đào Thị Ngọc	Trang	05/6/2006	G	0332746859	Khu Phố Phù Lang- Phường Phù Lương, Thị xã Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
232	35	027306007889	Ngô Thị Huyền	Trang	21/02/2006	G	096 5162841	Dương Sơn - Tam Sơn, Thành phố Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
233	36	027306009027	Nguyễn Thị	Trang	11/9/2006	G	0369029167	Thôn Du Tràng-Xã Giang Sơn , Huyện Gia Bình - Bắc Ninh	5	5	10	
234	37	011305000577	Lò Thị Ái	Vân	14/01/2005	G	0377137338	Bản Sắng, Thị Trấn Tủa Chùa, Tủa Chùa, Điện Biên	5	5	10	
235	38	027306001022	Nguyễn Thị Yến	Vy	13/11/2006	G	0347012206	Phúc Sơn, Vũ Ninh,TP Bắc Ninh -Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên		Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
236	39	001306026188	Nguyễn Thanh	Xuân	21/8/2006	G	0862893126	Thiết Bình - Vân Hà, Huyện Đông Anh - Hà Nội	5	5	10	
237	40	001305033067	Nguyễn Thị Hải	Yến	15/6/2005	G	0862681200	Thôn Hà Khê-Vân Hà-Đông Anh-Hà Nội	5	5	10	
238	1	027306011517	Nguyễn Hải	Anh	03/11/2006	H	0968892043	Chi Lăng - Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
239	2	027306012335	Hoàng Phương	Anh	25/9/2006	H	0336346476	Bằng Lục,Thụy Hòa - Yên Phong -Bắc Ninh	5	5	10	
240	3	027306000188	Lại Thị Phương	Anh	31/10/2006	H	0973790876	Nghiêm thôn, Phố Mới - Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
241	4	027306007950	Nguyễn Thị Vân	Anh	08/01/2006	H	0375831959	Trung Bạ, TT Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
242	5	027306010389	Nghiêm Thị Phương	Anh	01/10/2006	H	0364192546	Nghiêm Xá - Thị Trấn Chờ - Bắc Ninh	5	5	10	
243	6	022306007019	Vì Thị Ngọc	Ánh	12/12/2006	H	0866825201	Bằng lục, Thụy Hoà, Yên Phong, Bắc Ninh	5	5	10	
244	7	001306026201	Nghiêm Thị Ngọc	Bích	28/4/2006	H	0333593128	Thiết Bình,Vân Hà - Đông Anh - Hà Nội	5	5	10	
245	8	027305005693	Nguyễn Thị	Chiêm	18/6/2005	H	0963324150	Quan Đình,Văn Môn - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
246	9	010305009253	Lương Thị Liễu	Đan	19/5/2005	H	0386128518	134 Lê Thanh, Bắc Cường - Lào Cai	5	5	10	
247	10	027306003051	Nguyễn Thị Bích	Diệp	19/10/2006	H	0386409738	Đông Phù,Phú Lâm - Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
248	11	027306000071	Đặng Hương	Giang	11/9/2006	H	0865419702	Đương Xá 3,Thiên Đức - Vạn An -Bắc Ninh	5	5	10	
249	12	024306009393	Nguyễn Thị Hương	Giang	28/01/2006	H	0365344920	Yên Tập Bắc, Yên Lư - Yên Dũng - Bắc Giang	5	5	10	
250	13	001306027203	Nguyễn Thị Hương	Giang	16/9/2006	H	0368983380	Thôn Phù Đồng 2 - Gia Lâm - HN	5	5	10	
251	14	002306002774	Hoàng Thị Hồng	Giang	06/02/2006	H	0398024135	Thôn Thượng, Xã Bằng Lang -Quang Bình - Hà Giang	5	5	10	
252	15	022306010120	Lương Thị Thanh	Hằng	11/4/2006	H	0816014166	Tổ 4 Khu 4A, Phường Quang Hanh - Cẩm Phả - Qninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
253	16	027305010996	Nguyễn Thị Hiền	16/12/2005	H	0395936624	Pkhu 4, phố Mới -Quế Võ - Bắc Ninh	5	5	10	
254	17	027303001938	Nguyễn Thị Hiền	10/02/2003	H	0393631686	Trung Bạn, TT Chờ - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
255	18	027306001069	Trần Thị Mai Hoa	25/11/2006	H	0387907110	Bùi Xá, Ninh Xá - Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
256	19	024306012372	An Nhật Hoa	28/8/2006	H	0343959700	Tổ dân phố Đồng 3, TT.Kép - Lạng Giang - Bắc Giang	5	5	10	
257	20	027306009354	Nguyễn Thị Huệ	04/9/2006	H	0342405865	Phong Xá - Đông Phong - Yên Phong -Bắc Ninh	5	5	10	
258	21	027306007501	Nguyễn Khánh Huyền	24/02/2006	H	0363054206	Khu Đoàn - Khắc Niệm - TP.Bắc Ninh	5	5	10	
259	22	024306005313	Đồng Thị Thu Huyền	08/9/2006	H	0969680762	Thôn Hạ, xã Nghĩa Hòa - Lạng Giang -Bắc Giang	5	5	10	
260	23	024306003417	Phạm Thị Thu Huyền	06/10/2006	H	0384766883	Thanh Bình - Đồng Kỵ - Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
261	24	027306006312	Trần Thị Lệ	15/8/2006	H	0364220475	Cáp Thủy, An Thịnh - Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
262	25	027306002708	Nguyễn Thị Ngọc Liên	27/9/2006	H	0366726985	Xuân Hội, Lạc Vệ - Tiên Du - Bắc Ninh	5	5	10	
263	26	027306002348	Nguyễn Hương Linh	18/6/2006	H	0978819365	Hữu Chấp - Hòa Long - Bắc Ninh	5	5	10	
264	27	35306000314	Lê Thị Yến Nhi	13/9/2006	H	0943428058	Tổ 1 , TT Quế, Kim Bảng, Hà Nam	5	5	10	
265	28	001306027210	Bùi Thị Nhung	25/01/2006	H	0394266757	Số 20/58, xóm Nông, Phù Dực 2, Phù Đổng - Gia Lâm - HN	5	5	10	
266	29	027306005354	Trần Mai Phương	04/9/2006	H	0945514958	Lạng Khê,Tân Lãng - Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
267	30	027306011277	Nguyễn Thị Minh Phương	24/4/2006	H	0865742856	Rích Gạo, Phù Chấn - Từ Sơn - Bắc Ninh	5	5	10	
268	31	027306010473	Nguyễn Thị Như Quỳnh	26/5/2006	H	0333851411	Đồng Đoàn,Đại Đồng Thành - Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	
269	32	027306009834	Phạm Thị Thanh Tâm	30/7/2006	H	0347056866	Đồng Đồng - Đại Đồng Thành - Thuận Thành - Bắc Ninh	5	5	10	

TT	TT Lớp	CMTND/CCCD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Số điện thoại cá nhân	Địa chỉ thường trú	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK1	Số tháng thụ hưởng tiền chi phí sinh hoạt HK2	Tổng số tháng được thụ hưởng chi phí sinh hoạt năm học 2024-2025	Ghi chú
270	33	027306004425	Nguyễn Thị Thắm	28/7/2006	H	0982658887	Đại Lâm,Tam Đa -Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
271	34	027306007070	Nguyễn Thị Thắm	03/4/2006	H	0326268343	Điện Tiền, Nguyệt Đức - Thuận Thành -Bắc Ninh	5	5	10	
272	35	033306005580	Đỗ Phương Thảo	14/8/2006	H	0373815538	Thôn Mễ Đậu-Việt Hưng-Văn Lâm-Hưng Yên	5	5	10	
273	36	004304000192	Lê Triệu Phương Thảo	23/01/2004	H	0376326004	Xóm 1, Bế Triều, TT Nước Hai -Hòa An - Cao Bằng	5	5	10	
274	37	001306070736	Bùi Hà Thu	28/8/2006	H	0984698040	Thụy Hương - Phú Cường - Sóc Sơn - Hà Nội	5	5	10	
275	38	027303002490	Nguyễn Thị Thủy Tiên	04/12/2003	H	0352299845	Hoàng Kênh,Trung Kênh - Lương Tài - Bắc Ninh	5	5	10	
276	39	027306002853	Nguyễn Thu Trang	22/10/2006	H	0372595016	Hữu Bằng , Ngọc Xá - Quế Võ -Bắc Ninh	5	5	10	
277	40	024305002993	Trần Kiều Trang	07/6/2005	H	0969742182	Danh Thượng 1, Danh Thắng - Hiệp Hòa - Bắc Giang	5	5	10	
278	42	027306007841	Lưu Thị Thùy Trang	19/5/2006	H	0383978360	Chính Trung,Yên Trung - Yên Phong - Bắc Ninh	5	5	10	
279	43	001306017898	Bùi Thị Tuyền	14/10/2006	H	0963818332	Bái Xuyên, Minh Tân - Phú Xuyên - Hà Nội	5	5	10	
280	44	027304006022	Nguyễn Thị Yến	12/01/2004	H	0373617190	Khu Phố Đanห์, Bằng An -Quế Võ -Bắc Ninh	5	5	10	

(Danh sách gồm 280SV)